

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Căn cứ yêu cầu thực hiện gói thầu, các tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật được quy định như sau:

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<b>1. Đáp ứng yêu cầu Đặc tính, thông số kỹ thuật của và tiêu chuẩn sản xuất của hàng hóa</b>		
Yêu cầu Đặc tính, thông số kỹ thuật của và tiêu chuẩn sản xuất của hàng hóa	Hàng hóa dự thầu đáp ứng các quy định yêu cầu kỹ thuật chung và có đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất đáp theo đầy đủ đặc tính, thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sản xuất quy định tại Mục 1, Chương V của E-HSMT.	<b>Đạt</b>
	Hàng hóa dự thầu có từ 01 thông số kỹ thuật trở lên không đáp ứng các quy định yêu cầu kỹ thuật chung hoặc có đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất không đáp ứng đầy yêu cầu quy định tại Mục 1, Chương V của E-HSMT.	<b>Không đạt</b>
<b>2. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành</b>		
Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành	<p>Nhà thầu phải đề xuất kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành đảm bảo tối thiểu các nội dung như sau:</p> <p>1. Kế hoạch phải trình bày rõ phạm vi bảo hành hàng hóa tối thiểu có các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảo hành sản phẩm lỗi thuộc về nhà sản xuất hoặc đơn vị phân phối trong lưu trữ, bảo quản và vận chuyển: Sản phẩm bị hư hỏng, phồng hộp, hỏng bao</li> </ul>	<b>Đạt</b>

	<p>bì, mùi vị bất thường, hết hạn sớm... phải được thu hồi và thay thế ngay</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn phản hồi: Trong vòng 08 giờ sau khi tiếp nhận phản ánh của Chủ đầu tư.</li> <li>- Cách thức xử lý: Giao hàng bù cho các sản phẩm lỗi, thu hồi lô hàng hóa lỗi, báo cáo tình hình xử lý sự cố.</li> <li>- Trường hợp xảy ra sự cố ngộ độc thực phẩm được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác định do sản phẩm gây ra nhà thầu phải chịu toàn bộ các chi phí phát sinh để xử lý sự cố và chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật. Đền bù các thiệt hại về uy tín (nếu có) cho các trường học xảy ra sự cố do lỗi của nhà thầu gây ra;</li> </ul> <p>2. Có quy trình tiếp nhận và xử lý sự cố đảm bảo có thể xử lý tối đa không quá 08 giờ kể thời điểm tiếp nhận thông báo của Chủ đầu tư hoặc các đơn vị trực tiếp sử dụng sản phẩm;</p> <p>3. Có cơ chế phối hợp giữa Nhà thầu với Chủ đầu tư đảm bảo quá trình thực hiện hợp đồng được kịp thời, đúng tiến độ và kịp thời giải quyết các vướng mắc phát sinh;</p> <p>4. Nhà thầu phải có đầy đủ các cam kết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cam kết chất lượng sản phẩm và dịch vụ trong toàn bộ thời gian thực hiện hợp đồng.</li> <li>- Sẵn sàng chịu trách nhiệm thu hồi – thay thế sản phẩm lỗi không phải do người mua hoặc người sử dụng;</li> </ul>	
--	---	--

	Nhà thầu không đề xuất kế hoạch bảo hành hoặc có đề xuất nhưng không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu nêu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>3. Tiến độ cung cấp hàng hóa</b>		
Tiến độ cung cấp hàng hóa	Tại Bảng 10A. Bảng tiến độ cung cấp – Chương IV của E-HSDT, Nhà thầu đề xuất tiến độ cung cấp $\leq 05$ ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	<b>Đạt</b>
	Tại Bảng 10A. Bảng tiến độ cung cấp – Chương IV của E-HSDT, Nhà thầu không đề xuất thời gian cụ thể hoặc có đề xuất tiến độ $> 05$ ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	<b>Không đạt</b>
<b>4. Đánh giá thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu:</b>		
Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP từ ngày	Nhà thầu có cam kết không có một trong các hành vi vi phạm thực hiện hợp đồng đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu.	<b>Đạt</b>
	Nhà thầu không có cam kết hoặc có tài liệu chứng minh nhà thầu vi phạm trong thực hiện hợp đồng đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19	<b>Không đạt</b>

01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu	và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu	
<b>5. Các yêu cầu khác</b>		
Các yêu cầu cần thiết khác.	Nhà thầu có đầy đủ các cam kết theo yêu cầu quy định tại Điểm 2.3, Mục 1, Chương V của E-HSMT.	<b>Đạt</b>
	Nhà thầu không cam kết hoặc có cam kết nhưng không đầy đủ các yêu cầu quy định tại Điểm 2.3, Mục 1, Chương V của E-HSMT.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận<sup>(1)</sup></b>		<b>Đạt/Không đạt</b>

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí được đánh giá là đạt.

#### **Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính**

*Gói thầu áp dụng phương pháp dưới đây để đánh giá về tài chính:*

##### **4.1. Phương pháp giá thấp nhất<sup>1</sup>:**

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này. Đối với gói thầu mua sắm tập trung áp dụng lựa chọn nhà thầu theo khả năng cung cấp, áp dụng phương pháp giá thấp nhất.